

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1160/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2026 - 2030 của các chương trình mục tiêu quốc gia (đợt 1) cho các bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 67/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới,

giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; số 72/2026/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 về phân cấp thẩm quyền quyết định phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh) và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm nguồn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2026 - 2030; số 55/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 8102/STC-QLN ngày 09 tháng 9 năm 2026 và ý kiến thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (gọi tắt là *Chương trình*) là 3.000.610 triệu đồng (gồm: *Ngân sách trung ương* là 2.500.300 triệu đồng, *ngân sách cấp tỉnh* là 500.310 triệu đồng). Trong đó:

1. Kế hoạch trung hạn giao chi tiết cho các xã, đặc khu Lý Sơn là 2.250.270 triệu đồng (*ngân sách trung ương*).

2. Kế hoạch trung hạn giao sau là 750.340 triệu đồng (gồm: *Ngân sách trung ương* là 250.030 triệu đồng, *ngân sách cấp tỉnh* là 500.310 triệu đồng).

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (đợt 1) được giao tại Điều 1 Quyết định này là căn cứ để xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2026-2030 (đợt 1) thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

2. Giao các Sở, ban, ngành:

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các đơn vị có liên quan:

- Xây dựng phương án phân bổ chi tiết kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (đợt 1) Chương trình chưa giao chi tiết tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ theo quy định.

- Hướng dẫn các địa phương lập kế hoạch thực hiện Chương trình, lựa chọn danh mục dự án đầu tư công thuộc các dự án thành phần/tiểu dự án thành phần đúng mục tiêu, đối tượng và theo hướng dẫn Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các Bộ, ngành liên quan và các quy định hiện hành.

b) Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 9 và Điều 10 Nghị quyết số 67/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thông báo số vốn đối ứng của ngân sách cấp xã giai đoạn 2026 - 2030 (đợt 1) để các địa phương triển khai thực hiện.

2. Giao Ủy ban nhân dân các xã, đặc khu Lý Sơn:

a) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của Chương trình.

b) Thực hiện bố trí đủ vốn đối ứng từ ngân sách cấp xã; lồng ghép các nguồn vốn và huy động các nguồn lực khác tại địa phương nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

c) Báo cáo kết quả phân bổ, giao chi tiết kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 của địa phương về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*cơ quan chủ trì quản lý Chương trình*), đồng gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Tài chính để tổng hợp, theo dõi và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

d) Thực hiện báo cáo kết quả phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 05 năm thực hiện Chương trình trên Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công theo đúng thời gian quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo; Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XV; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, đặc khu Lý Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường,
Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Ban Dân tộc - HĐND tỉnh;
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- Công TTĐT tỉnh;
- VPUB: PCVP, KGVX, KTTH, TTHCC;
- Lưu: VT, NNMT(tnh340).

Nguyễn Đức Tâm

